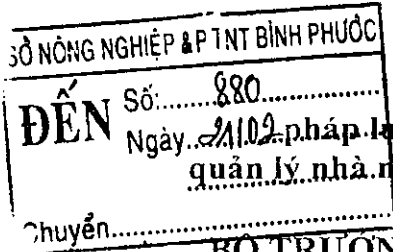


**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **500** /QĐ - BNN - PC

Hà Nội, ngày **06** tháng **02** năm **2018**



**QUYẾT ĐỊNH**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/2/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2017 (có Danh mục kèm theo).

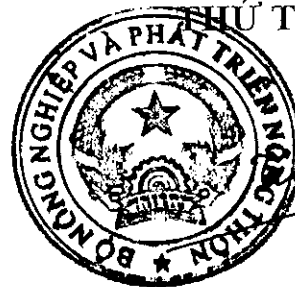
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ;
- Văn phòng Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát ND tối cao; Toà án ND tối cao;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở NN&PTNT các tỉnh thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Website Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu VT, PC. (100)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



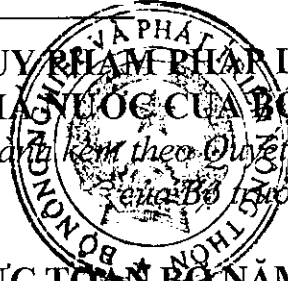
Hà Công Tuấn

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ HOẶC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NĂM 2017**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **500** /QĐ-BNN-PC ngày **06** tháng **02** năm 2018  
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2017**

T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
<b>I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ BAN HÀNH</b>					
1.	Nghị định	01/CP ngày 04/01/1995	Ban hành bản quy định về việc giao khoán đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản trong các doanh nghiệp Nhà nước	Được thay thế bằng Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12//2016 của Chính phủ quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước	15/02/2017
2.	Nghị định	135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005	Về việc giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh	Được thay thế bằng Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12//2016 của Chính phủ quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước	15/02/2017
3.	Nghị định	08/2010/NĐ-CP ngày	Về quản lý thức ăn chăn nuôi	Được thay thế bằng Nghị định số 39/2017/NĐ-CP ngày 04/04/2017 của Chính phủ về quản lý	20/05/2017

*Handwritten signature*

		05/02/2010		thức ăn chăn nuôi, thủy sản	
4.	Nghị định	139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; phòng, chống lụt, bão	Được thay thế bằng Nghị định 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều	01/11/2017
5.	Nghị định	199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Được thay thế bằng Nghị định 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	17/2/2017
6.	Nghị định	202/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013	Về quản lý phân bón	Được thay thế bằng Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017 của Chính phủ về quản lý phân bón	20/9/2017
7.	Nghị định	36/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014	Về nuôi chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra	Được thay thế bằng Nghị định số 55/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 quản lý nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra	01/7/2017
8.	Nghị định	40/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015	Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP	Được thay thế bằng Nghị định 41/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản	20/5/2017
9.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	251/2000/QĐ-TTg ngày 22/3/2000	Bổ sung, sửa đổi thủ tục thanh toán vốn cho việc thực hiện dự án trồng mới 5 triệu ha rừng.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017
10.	Quyết định của	141/2000/QĐ-TTg ngày	Chính sách đầu tư và hưởng lợi đối với hộ gia đình, cá nhân và các xã	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về	20/8/2017

*Handwritten signature*

	Thủ tướng Chính phủ	11/12/2000	tham gia dự án khu vực lâm nghiệp và quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn tại các tỉnh Thanh Hóa, Quảng Trị, Phú Yên, Gia Lai theo Hiệp định tín dụng số 1515-VIE (SF).	việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	
11.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	28/2001/QĐ-TTg ngày 09/3/2001	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 141/2000/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2000 về chính sách đầu tư và hưởng lợi đối với hộ gia đình, cá nhân và các xã tham gia dự án khu vực lâm nghiệp và quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn tại các tỉnh Thanh Hóa, Quảng Trị, Phú Yên, Gia Lai theo hiệp định tín dụng số 1515-VIE (SF).	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017
12.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	264/2003/QĐ-TTg ngày 16/12/2003	Một số giải pháp quản lý, sử dụng đất trong các nông, lâm trường quốc doanh.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017
13.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	146/2005/QĐ-TTg ngày 15/6/2005	Chính sách thu hồi đất sản xuất của các nông trường, lâm trường để giao cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017
14.	Quyết định của Thủ tướng	304/2005/QĐ-TTg ngày 23/11/2005	Thí điểm giao rừng, khoán bảo vệ rừng cho hộ gia đình và cộng đồng trong buôn, làng là đồng bào dân	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc	20/8/2017

	Chính phủ		tộc thiểu số tại chỗ ở các tỉnh Tây Nguyên.	thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	
15.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	57/2007/QĐ-TTg ngày 05/4/2007	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 146/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2005 về chính sách thu hồi đất sản xuất của các nông trường, lâm trường để giao cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017
16.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009	Về cơ chế, chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh	Được thay thế bằng Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh	25/02/2017
17.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	73/2010/QĐ-TTg ngày 16/11/2010	Quy chế quản lý đầu tư xây dựng công trình lâm sinh.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017
18.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	49/2012/QĐ-TTg ngày 08/11/2012	Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.	Được thay thế bằng Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh	25/02/2017
19.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	58/2014/QĐ-TTg ngày 22/10/2014	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thủy lợi trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Được thay thế bởi Quyết định 25/2017/QĐ-TTg ngày 03 tháng 07 năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thủy lợi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	18/8/2017

20.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	57/2014/QĐ-TTg ngày 22/10/2014	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Được thay thế bởi Quyết định 27/2017/QĐ-TTg ngày 03 tháng 07 năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	18/8/2017
21.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	59/2014/QĐ-TTg ngày 22/10/2014	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Lâm nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Được thay thế bởi Quyết định 28/2017/QĐ-TTg ngày 03 tháng 07 năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Lâm nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	18/8/2017
22.	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ	32/2004/CT-TTg ngày 17/9/2004	Một số biện pháp phòng tránh lũ quét ở các tỉnh miền núi.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017
23.	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ	38/2005/CT-TTg ngày 05/12/2005	Rà soát, quy hoạch lại 03 loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất).	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017

## II. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT BAN HÀNH VÀ LIÊN TỊCH BAN HÀNH

### 1. Tổ chức cán bộ

24.	Quyết định	58/2000/QĐ-BNN ngày 25/5/2000	Ban hành quy định thi nâng ngạch công chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Được thay thế bằng 34/2016/TT-BNNPTNT ngày 23 tháng 12 năm 2016 Quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	8/2/2017
-----	------------	-------------------------------	--	--	----------

### 2. Tài chính

25.	Thông tư	46/2012/TT-BNNPTNT ngày 17/9/2012	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2009/TT-BNNPTNT ngày 21/7/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn quản lý tài chính nguồn hỗ trợ của nước ngoài thuộc phạm vi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
<b>3. Pháp chế</b>					
26.	Quyết định	90/2007/QĐ-BNN ngày 09/11/2007	Ban hành Quy chế soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
27.	Thông tư	72/2010/TT-BNNPTNT ngày 31/12/2010	Quy định về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật về nông nghiệp và phát triển nông thôn.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
28.	Thông tư	50/2013/TT-BNNPTNT ngày 19/11/2013	Quy định trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
29.	Thông tư	24/2015/TT-BNNPTNT ngày 25/6/2015	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2013/TT-BNNPTNT ngày 19/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự,	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017

*Handwritten signature* 6

			thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.		
<b>4. Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản</b>					
30.	Thông tư	29/2010/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2010	Ban hành “Danh mục chỉ tiêu, mức giới hạn cho phép về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với một số sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc động vật nhập khẩu, sản xuất lưu thông trong nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
31.	Thông tư	68/2010/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2010	Ban hành “Danh mục chỉ tiêu, mức giới hạn cho phép về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với một số sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc thực vật nhập khẩu, sản xuất lưu thông trong nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
<b>5. Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn</b>					
32.	Thông tư	46/2014/TT-BNNPTNT ngày 05/12/2014	Hướng dẫn thực hiện một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản	Bãi bỏ bởi Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT ngày 9/10/2017 Hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	27/11/2017

*[Signature]* 7



			xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;		
33.	Thông tư	52/2014/TT-BNNPTNT ngày 19/12/2014	Hướng dẫn thực hiện một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Quyết định số 2621/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số mức hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ	Bãi bỏ bởi Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT ngày 9/10/2017 Hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	27/11/2017

#### 6. Chăn nuôi

34.	Thông tư	66/2011/TT-BNNPTNT ngày 10/10/2011	Quy định chi tiết một số điều Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 05/02/2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi;	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.	20/05/2017
35.	Thông tư	81/2011/TT-BNNPTNT ngày 01/12/2011	Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 36 Thông tư 66/2011/TT-BNNPTNT ngày 10/10/2011 Quy định chi tiết một số điều Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 05/02/2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.	20/05/2017
36.	Thông tư	50/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2014	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 66/2011/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 10 năm 2011 quy định chi tiết một số điều Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.	20/05/2017

*[Handwritten signature]* 8

			05 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi;		
37.	Thông tư	29/2015/TT-BNNPTNT ngày 04/9/2015	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 66/2011/TT-BNNPTNT ngày 10/10/2011 quy định chi tiết một số điều Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 05/02/2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.	20/05/2017
<b>7. Thú y</b>					
38.	Quyết định	33/1998/QĐ-BNN/TY ngày 24/02/1998	Ban hành Quy định về nhập khẩu động vật, sản phẩm động vật từ các nước đang có bệnh Bò điên.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
39.	Thông tư	85/2005/TT-BNN ngày 23/12/2005	Hướng dẫn về việc kiểm dịch vận chuyển, giết mổ, buôn bán gia cầm và sản phẩm gia cầm	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
40.	Thông tư	37/2006/TT-BNN ngày 16/5/2006	Hướng dẫn điều kiện, trình tự, thủ tục cấp, thu hồi, cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y; kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với các cơ sở hành nghề thú y.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
41.	Thông tư	22/2009/TT-BNN ngày 28/4/2009	Hướng dẫn yêu cầu về giống vật nuôi, kiểm dịch vận chuyển giống vật nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh phát triển chăn nuôi.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
42.	Thông tư	52/2009/TT-BNNPTNT	Ban hành danh mục thuốc, nguyên liệu làm thuốc thú y được phép sử	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số	17/7/2017

26/9/2017

		ngày 21/8/2009	dụng trong chăn nuôi ong.	văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	
43.	Thông tư	21/2014/TT-BNNPTNT ngày 26/6/2014	Hướng dẫn các loại thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm được hỗ trợ theo Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 và Quyết định số 49/2012/QĐ-TTg ngày 08/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017

### 8. Bảo vệ thực vật

44.	Thông tư	41/2014/TT-BNNPTNT ngày 13/11/2014	Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 202/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quản lý phân bón thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bị bãi bỏ bởi Nghị định 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017 của Chính phủ về quản lý phân bón.	20/9/2017
45.	Quyết định	89/2002/QĐ-BNN ngày 08/10/2002	Ban hành Quy định về kiểm dịch thực vật đối với giống cây và sinh vật có ích nhập khẩu.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
46.	Quyết định	82/2003/QĐ-BNN ngày 04/9/2003	Về việc ban hành Tiêu chuẩn ngành "Quy định về công tác điều tra, phát hiện sinh vật hại cây trồng".	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017

### 9. Thủy sản

47.	Thông tư	23/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/07/2014	Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.	01/7/2017
-----	----------	--	--	--	-----------

### 10. Lâm nghiệp

*Handwritten signature* 10

48.	Thông tư	47/2001/TT-BNN-CS ngày 19/4/2001	Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 141/2000/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2000 và Quyết định số 28/2001/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ “về chính sách đầu tư và hưởng lợi đối với hộ gia đình, cá nhân và các xã tham gia dự án khu vực lâm nghiệp và quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn tại các tỉnh Thanh Hóa, Quảng Trị, Phú Yên, Gia Lai theo Hiệp định tín dụng số 1515-VIE(SF)”.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017
49.	Thông tư	56/2005/TT-BNN ngày 09/9/2005	Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 47/2001/TT-BNN-CS ngày 19 tháng 4 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017
50.	Thông tư	17/2006/TT-BNN ngày 14/03/2006	Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 304/2005/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 30/2017/QĐ-TTg ngày 07/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	20/8/2017
51.	Thông tư	69/2011/TT-BNNPTNT ngày 21/10/2011	Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý công trình lâm sinh ban hành kèm theo Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg ngày 16/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ	Được thay thế bằng Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh	1/1/2017

52.	Quyết định	06/2005/QĐ-BNN ngày 24/01/2005	Ban hành quy định nghiệm thu trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, chăm sóc rừng trồng, bảo vệ rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên	Được thay thế bằng Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh	1/1/2017
53.	Quyết định	59/2007/QĐ-BNN ngày 19/6/2007	Sửa đổi bổ sung Quyết định số 06/2005/QĐ-BNN ngày 24/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định nghiệm thu trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, chăm sóc rừng trồng, bảo vệ rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên	Được thay thế bằng Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh	1/1/2017
54.	Thông tư	40/2013/TT-BNNPTNT ngày 5/9/2013	Ban hành Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong các Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.	Được thay thế bằng Thông tư số 04/2017/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 24/2/2017 Ban hành danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp	10/4/2017
55.	Thông tư	102/2006/TT-BNN ngày 13/11/2006	Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005 của Chính phủ về việc giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh.	Được thay thế bằng Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017

**11. Phòng chống thiên tai**

56.	Thông tư	15/2001/TT-BNN-PCLB ngày 23/2/2001	Hướng dẫn lập đơn giá và chế độ dự toán công tác tu bổ đê điều sử dụng lao động nông nhân.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
57.	Chỉ thị	57/2006/CT-BNN ngày 21/7/2006	Về tăng cường công tác quản lý đê điều và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê trong mùa lũ, bão.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
58.	Chỉ thị	58/2006/CT-BNN ngày 21/7/2006	Về triển khai một số biện pháp phòng, tránh lũ quét ở các địa phương miền núi.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
59.	Chỉ thị	60/2006/CT-BNN ngày 02/8/2006	Về việc triển khai một số biện pháp phòng, tránh lũ ở các địa phương duyên hải miền Trung.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017
<b>12. Xây dựng công trình</b>					
60.	Thông tư	84/2011/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2011	Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành	17/7/2017



**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2017**

T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
<b>I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ BAN HÀNH</b>					
61.	Nghị định	99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng	Khoản 1 Điều 5; Điều 8; Khoản 1, 2 Điều 11; điểm a, b Khoản 2 Điều 15; điểm a Khoản 2 Điều 20; Khoản 7, điểm b Khoản 9 Điều 22	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Nghị định số 147/2016/NĐ-CP ngày 02/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng	01/01/2017
62.	Nghị định	77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư buôn bán trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, buôn bán khí, buôn bán thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Quy định tại Chương IV	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017 của Chính phủ về quản lý phân bón.	20/9/2017
63.	Nghị định	66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống	Điều 12, 13, 14	Bị bãi bỏ bởi Nghị định 39/2017/NĐ-CP ngày 04/04/2017 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản	20/05/2017

		cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.			
64.	Nghị định	103/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm a, đ khoản 2 Điều 1</li> <li>- Khoản 2 Điều 4</li> <li>- Khoản 1 Điều 5, Tên khoản 2 Điều 5, Khoản 4 Điều 5</li> <li>- Điều 6</li> <li>- Tên Điều 7; Tên khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 7</li> <li>- Điểm d khoản 1, điểm d khoản 2, Tên khoản 5 Điều 10 Điều 10</li> <li>- Khoản 1 Điều 12</li> <li>- Khoản 1, khoản 3 Điều 14</li> <li>- Khoản 3, Điểm a khoản 5 Điều 15</li> <li>- Khoản 3, khoản 4 Điều 17</li> <li>- Điểm b khoản 1 Điều 19</li> <li>- Tên khoản 2 Điều 20</li> <li>- Tên khoản 3 Điều 21</li> <li>- Khoản 4 Điều 21</li> <li>- Khoản 3, khoản 6 Điều 23</li> <li>- Điều 26</li> <li>- Điều 27</li> <li>- Khoản 4 Điều 28</li> <li>- Khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 31</li> <li>- Tên khoản 2, Tên khoản 5 Điều 36</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 41/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản	20/5/2017

*[Handwritten signature]* 15



65.	Nghị định	119/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên khoản 1 Điều 37</li> <li>- Điều 41</li> <li>- Điểm a khoản 2 Điều 1.</li> <li>- Điểm a, điểm c khoản 1; khoản 3; Khoản 4; Tên khoản 5, điểm a khoản 5; Khoản 6; Điểm a, điểm b, điểm d khoản 8 Điều 5.</li> <li>- Điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 7</li> <li>- Khoản 6 Điều 11</li> <li>- Điểm c khoản 9 Điều 11</li> <li>- Tên Điều 13; Điểm c, e, h khoản 2; Điểm a, c khoản 4 Điều 13.</li> <li>- Điểm b khoản 9 Điều 16</li> <li>- Điểm b khoản 8 Điều 17</li> <li>- Khoản 2, khoản 3 Điều 25</li> <li>- Khoản 1 Điều 26</li> <li>- Khoản 1, khoản 3 Điều 32</li> <li>- Khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 33</li> <li>- Khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 35</li> <li>- Điều 36</li> <li>- Điều 37</li> <li>- Khoản 2 Điều 43</li> <li>- Bãi bỏ khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 30; khoản 1 Điều 35.</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 41/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản	20/5/2017
-----	-----------	--	---	---	-----------

			- Bãi bỏ Cụm từ “sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản”		
66.	Nghị định	119/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi	Bãi bỏ điểm a khoản 2 Điều 1; điểm a, điểm b, điểm đ và điểm g khoản 3 Điều 3; Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 và Điều 20	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y	15/9/2017
67.	Nghị định	41/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản	Bãi bỏ khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9, khoản 10, khoản 11, khoản 12, khoản 13, khoản 14, khoản 15, khoản 16, khoản 17, khoản 18, khoản 19, khoản 20, khoản 21, khoản 22, khoản 23, khoản 24, khoản 25, khoản 26, khoản 27, khoản 28, khoản 29, khoản 30, khoản 31 và khoản 32 Điều 2	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y	15/9/2017
68.	Nghị định	157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản	- Điều 1 - Khoản 2 Điều 3 - Khoản 8 Điều 3 - Điều 7 - Điểm c khoản 4, điểm c khoản 5, điểm c khoản 6, điểm c khoản 7, điểm c khoản 8, điểm c khoản 9 Điều 21	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 41/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và	20/5/2017

*Nguyễn* 17

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm c khoản 5, điểm c khoản 6, điểm c khoản 7, điểm c khoản 8, điểm c khoản 9 Điều 22</li> <li>- Điểm c khoản 5, điểm c khoản 6, điểm c khoản 7, điểm c khoản 8, điểm c khoản 9 Điều 23</li> <li>- Khoản 3 Điều 25</li> <li>- Điều 29</li> <li>- Bãi bỏ điểm c khoản 3, điểm d khoản 4, điểm d khoản 5, điểm d khoản 6, điểm d khoản 7, điểm d khoản 8 Điều 21; điểm c khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 22; điểm c khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 23; khoản 5 và khoản 6 Điều 24.</li> </ul>	quản lý lâm sản	
--	--	--	--	-----------------	--

## II. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO BỘ NN VÀ PTNT BAN HÀNH

### 1. Khoa học Công nghệ và Môi trường

69.	Thông tư	16/2011/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đánh giá, chỉ định và quản lý phòng thử nghiệm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung Điều 3</li> <li>- Sửa đổi Điều 7</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 5 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/7/2017
70.	Thông tư	52/2012/TT-BNNPTNT ngày 22/10/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông	Bãi bỏ Khoản 3 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Điều 8 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số	18/7/2017

 18

		<p>tu số 16/2011/TT-BNNPTNT ngày 01/04/2011 và Thông tư số 54/2011/TT-BNNPTNT ngày 03/08/2011.</p>		<p>điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>	
71.	Thông tư	<p>55/2012/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thủ tục chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điều 8</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 9 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>	18/7/2017
72.	Thông tư	<p>49/2015/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn quản lý nhiệm vụ và dự án khuyến nông trung ương</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay thế cụm từ “Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường” bằng cụm từ “Trung tâm Khuyến nông Quốc gia” tại Điều 10; điểm d khoản 2 Điều 11; Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 13; điểm a, điểm b, điểm d khoản 2 Điều 16.</li> <li>- Bỏ cụm từ “(đối với dự án do tổ chức không trực thuộc Bộ chủ trì)” tại điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 13; điểm a khoản 1 Điều 14; điểm a, điểm d khoản 1 Điều 16; khoản 1 Điều 17.</li> <li>- Sửa đổi Điều 15</li> <li>- Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều</li> </ul>	<p>Được sửa đổi bởi Điều 17 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>	18/7/2017

			18; điểm d khoản 1 Điều 18; điểm b khoản 4 Điều 18		
<b>2. Quản lý chất lượng</b>					
73.	Thông tư	48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu	Điều 1; Điều 9; khoản 2 Điều 11; điểm e khoản 1, khoản 2 Điều 12; điểm d khoản 1 Điều 14; đoạn đầu, khoản 2 Điều 17; khoản 2 Điều 22; điểm c khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 28; Điều 32; Phụ lục IV; Phụ lục X	Được sửa đổi bởi Thông tư số 02/2017/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu	30/3/2017
74.	Thông tư	25/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/4/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi Khoản 1 Điều 8</li> <li>- Sửa đổi Khoản 3 Điều 8</li> <li>- Thay thế cụm từ “Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản” bằng cụm từ “Cục Thú y” tại đoạn đầu Điều 9; khoản 1, khoản 2 Điều 13.</li> <li>- Sửa đổi Điều 10</li> <li>- Sửa đổi Khoản 1 Điều 20</li> <li>- Sửa đổi Điều 21</li> <li>- Bãi bỏ Điều 22</li> <li>- Sửa đổi Khoản 1 Điều 23</li> <li>- Sửa đổi Khoản 3 Điều 23</li> </ul>	Được sửa đổi bởi Điều 3 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/7/2017
75.	Thông tư	63/2010/TT-BNNPTNT ngày 01/11/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc quy định Giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu và	Thay thế cụm từ “Cục Trồng trọt” bằng cụm từ “Cục Bảo vệ thực vật” tại số thứ tự 1 mục II Phụ lục 1 – Thẩm quyền quản lý CFS sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.	Được sửa đổi bởi Điều 4 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ	18/7/2017

		nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>2. Thay thế cụm từ “Cục Chế biến, thương mại nông lâm thủy sản và nghề muối” bằng cụm từ “Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản” tại số thứ tự 8 mục II Phụ lục 1 – Thảm quyền quản lý CFS sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.</p> <p>3. Thay thế cụm từ “Cục Chế biến, thương mại nông lâm thủy sản và nghề muối” bằng cụm từ “Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn” tại số thứ tự 3 mục III Phụ lục 1 – Thảm quyền quản lý CFS sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.</p>	vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	
76.	Thông tư	74/2011/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm nông lâm sản không bảo đảm an toàn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung Điều 5, Điều 12</li> <li>- Bãi bỏ Điều 11</li> <li>- Sửa đổi khoản 3 Điều 13</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 7 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/7/2017
<b>3. Chăn nuôi</b>					
77.	Thông tư	04/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/02/2015 của Bộ Nông nghiệp	Bãi bỏ Điều 25, Điều 26, Điều 34, Điều 35	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 20/2017/TT-BNNPTNT ngày	25/12/2017

*Handwritten signature* 21

		và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý, mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản		10/11/2017 hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 39/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản	
<b>4. Bảo vệ thực vật</b>					
78.	Thông tư	41/2014/TT-BNNPTNT ngày 13/11/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Nghị định số 202/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quản lý phân bón thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Thay thế cụm từ “Cục Trồng trọt” bằng cụm từ “Cục Bảo vệ thực vật”	Được sửa đổi bởi Điều 13 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/7/2017
79.	Thông tư	04/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/02/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013	Điều 27, Điều 28, Phụ lục mẫu số 05/TT, mẫu số 06/TT.	Bị bãi bỏ bởi Nghị định 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017 của Chính phủ về quản lý phân bón.	20/9/2017

*Handwritten signature and date*  
22

		của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý, mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản			
80.	Thông tư	11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bãi bỏ Điều 15	Bị bãi bỏ bởi Nghị định 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017 của Chính phủ về quản lý phân bón.	20/9/2017
81.	Thông tư	12/2015/TT-BNNPTNT ngày 16/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn kiểm tra an toàn thực phẩm hàng hóa có nguồn gốc thực vật nhập khẩu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi Khoản 3 Điều 7</li> <li>- Sửa đổi Khoản 2, khoản 3 Điều 8</li> <li>- Thay thế cụm từ “Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản” bằng cụm từ “Cục Bảo vệ thực vật” tại điểm a khoản 1 Điều 9, đoạn đầu Điều 13</li> <li>- Sửa đổi Điều 14</li> <li>- Sửa đổi Điều 15</li> <li>- Sửa đổi Khoản 3 Điều 21</li> <li>- Sửa đổi Điểm d khoản 1 Điều 22</li> <li>- Sửa đổi Điều 26</li> </ul>	Được sửa đổi bởi Điều 16 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/7/2017



- Bãi bỏ Điều 27.
- Sửa đổi Khoản 2 Điều 28
- Sửa đổi Khoản 4 Điều 29

**5. Phòng chống thiên tai**

82.	Quyết định	92/2008/QĐ-BNN ngày 17/9/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Thay thế cụm từ “Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương” bằng cụm từ “Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai”; cụm từ “Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão” bằng cụm từ “Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn” tại Điều 1.</p> <p>2. Thay thế cụm từ “Cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt, bão” bằng cụm từ “Tổng cục Phòng, chống thiên tai” tại Điều 2, Điều 3.</p> <p>3. Thay thế cụm từ “CHÔNG LỤT BÃO TRUNG ƯƠNG” bằng cụm từ “TW- PHÒNG CHÔNG THIÊN TAI”; cụm từ “CHÔNG LỤT BÃO TỈNH (THÀNH PHỐ)” bằng cụm từ “PHÒNG CHÔNG THIÊN TAI TỈNH (THÀNH PHỐ)” tại Điều 3.</p>	Được sửa đổi bởi Điều 2 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/7/2017
83.	Thông tư	46/2011/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2011 của Bộ Nông nghiệp	- Thay thế cụm từ “Tổng cục Thủy lợi” bằng cụm từ “Tổng	Được sửa đổi bởi Điều 6 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày	18/7/2017

 24

		và Phát triển nông thôn quy định về trình tự thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đề điều	cục Phòng, chống thiên tai” tại khoản 1 Điều 4. - Bãi bỏ khoản 2 Điều 4 - Thay thế cụm từ “Tổng cục Thủy lợi” bằng cụm từ “Tổng cục Phòng, chống thiên tai” tại Điều 5, Điều 6.	29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	
<b>6. Lâm nghiệp</b>					
84.	Thông tư	21/2016/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 6 năm 2016 quy định về khai thác chính và tận dụng, tận thu lâm sản	- Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung điểm b Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 20 - Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 2	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 17/2017/TT-BNNPTNT ngày 11/9/2017 sửa đổi, bổ sung 21/2016/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về khai thác chính và tận dụng, tận thu lâm sản	25/10/2017
<b>7. Kinh tế hợp tác và PTNT</b>					
85.	Thông tư	116/2006/TT-BNN ngày 18/12/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 66/2006/NĐ-CP ngày 07/7/2006 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn.	Thay thế cụm từ “Cục Chế biến nông lâm sản và nghề muối” bằng cụm từ “Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn” tại Mục 2 phần IV	Được sửa đổi bởi Điều 1 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/7/2017
86.	Thông tư	19/2013/TT-BNNPTNT ngày	Thay thế cụm từ “Cục Chế	Được sửa đổi bởi Điều 10 Thông	18/7/2017

*25*

		15/3/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn biện pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp.	biển, Thương mại nông lâm thủy sản và nghề muối” bằng cụm từ “Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn” tại Điều 12	tu 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	
87.	Thông tư	08/2014/TT-BNNPTNT ngày 20/3/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp.	Thay thế cụm từ “Cục Chế biến nông lâm thủy sản và nghề muối” bằng cụm từ “Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn” tại khoản 2 Điều 3	Được sửa đổi bởi Điều 11 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/7/2017
88.	Thông tư	34/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu.	Thay thế cụm từ “Cục Chế biến nông lâm thủy sản và nghề muối” bằng cụm từ “Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn” tại điểm đ khoản 1 Điều 11; khoản 1, khoản 3 Điều 16	Được sửa đổi bởi Điều 12 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/7/2017
89.	Thông tư	43/2014/TT-BNNPTNT ngày 18/11/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục sản phẩm nông lâm thủy sản, sản phẩm	Thay thế cụm từ “Cục Chế biến nông lâm thủy sản và nghề muối” bằng cụm từ “Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn” tại Điều 2, Điều 4	Được sửa đổi bởi Điều 14 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có	18/7/2017

*[Handwritten signature]* 26

		phụ trợ, sản phẩm cơ khí để bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản được hỗ trợ theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ.		liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	
<b>8. Chế biến và Phát triển thị trường nông sản</b>					
90.	Thông tư	04/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/02/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá quốc tế và các hoạt động đại lý, mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hoá với nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	- Khoản 1 Điều 28 Mục 8 - Khoản 3 Điều 28 Mục 8 - Thay thế cụm từ “Mẫu số 05/TT” bằng cụm từ “Mẫu số 05a/BVTV”; cụm từ “Cục Trồng trọt/ Department of Crop Production” bằng cụm từ “Cục Bảo vệ thực vật/ Plant Protection Department” tại Mẫu số 05/TT: Đơn đăng ký nhập khẩu phân bón. - Thay thế cụm từ “Mẫu số 06/TT” bằng cụm từ “Mẫu số 06/BVTV”	Được sửa đổi bởi Điều 15 Thông tư 11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản QPPL có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/7/2017